181_TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH.pdf

181 - ANH VĂN 2.pdf

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
Phòng Đào Tạo
-oOo-

Mã nhận dạng 04013

DANH SÁCH GHI ĐIỂM THEO LỚP

Học kỳ 1 - Năm học 2018 - 2019

Môn học: Tư tưởng Hồ Chí Minh (200107)

Lớp: Bác sỹ Thú y Ninh Thuận (DH17TYNT) **Số tín chỉ: 2**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ký tên	Số tờ	Đ1 ___%	Đ2 ___%	Điểm thi	Điểm T.kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
1	17112372	Võ Quang	Anh			7.0		2.0	3.5	3	5
2	17112373	Tô Thanh	Cầu			7.0		7.0	7.0	7	0
3	17112374	Lý Nguyễn Võ Hoàng	Công			7.5		7.0	7.2	7	2
4	17112376	Đỗ	Giầu								
5	17112407	Lê Thị	Hoan			5.0		5.0	5.0	5	0
6	17112378	Nguyễn Văn	Hùng			7.5		8.0	7.9	7	9
7	17112408	Nguyễn Tấn	Ngọc			7.5		7.0	7.2	7	2
8	17112380	Võ Thảo	Nguyên			6.5		4.5	5.1	5	1
9	17112379	Phan Phi	Ngư			8.0		6.0	6.6	6	6
10	17112381	Võ Thị Ý	Nhi			1.0		6.0	4.5	4	5
11	17112383	Võ Thái	Sang			5.0		5.5	5.4	5	4
12	17112384	Lê Đình	Thanh								
13	16116296	Dương Tấn	Thừa			0.0		2.0	1.4	1	4
14	17112409	Lê Ngô Thủy	Tiên								
15	17112410	Nguyễn Đức Anh	Tiến			8.5		7.0	7.5	7	5
16	17112388	Dương Thị Thanh	Trúc			6.0		7.5	7.1	7	1
17	17112389	Võ Đào Xuân	Tùng			1.0		6.0	4.5	4	5
18	17112390	Nguyễn Khắc	Vương								

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
Phòng Đào Tạo
-oOo-

Mã nhận dạng 04013

DANH SÁCH GHI ĐIỂM THEO LỚP

Học kỳ 1 - Năm học 2018 - 2019

Môn học: Tư tưởng Hồ Chí Minh (200107)

Lớp: Bác sỹ Thú y Ninh Thuận (DH17TYNT) **Số tín chỉ: 2**

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ký tên	Số tờ	Đ1 ___%	Đ2 ___%	Điểm thi	Điểm T.kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ

Số lượng vắng: **Hiện diện:** 14

Cán bộ coi thi 1 **Cán bộ coi thi 2** **Xác nhận của khoa/bộ môn** **Cán bộ chấm thi 1** **Cán bộ chấm thi 2**

Nguyễn. A. H. T. Vân Huỳnh Thị Bích Nga Ng T. Khánh Thảo

Ngày in : 02/01/2019 14:48

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
Phòng Đào Tạo
-oOo-

Mã nhận dạng 04021

DANH SÁCH GHI ĐIỂM THEO LỚP

Học kỳ 1 - Năm học 2018 - 2019

CBGD: Võ Phúc Anh Vũ

Môn học: Anh văn 2 (213604)

Lớp: Bác sỹ Thú y Ninh Thuận (ĐH17TYNT) **Số tín chỉ: 3**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ký tên	Số tờ	Đ1 30%	Đ2 20%	Điểm thi 50%	Điểm T.kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
1	17112372	Võ Quang	Anh			1.9	1.2	3.0	6.1	6	1
2	17112373	Tô Thanh	Cầu			1.7	0.9	1.7	4.3	4	3
3	17112374	Lý Nguyễn Võ Hoàng	Công			2.0	1.5	1.3	4.8	4	8
4	17112376	Đỗ	Giầu			1.8	0.8	0.0	2.6	2	6
5	17112407	Lê Thị	Hoan			1.8	1.1	1.8	4.7	4	7
6	17112378	Nguyễn Văn	Hùng			2.3	1.6	1.4	5.3	5	3
7	17112408	Nguyễn Tấn	Ngọc			2.2	1.1	1.3	4.6	4	6
8	17112380	Võ Thảo	Nguyên			1.7	1.1	2.2	5.0	5	0
9	17112379	Phan Phi	Ngư			2.1	1.5	2.6	6.2	6	2
10	17112381	Võ Thị Ý	Nhi			1.9	1.1	2.5	5.5	5	5
11	17112383	Võ Thái	Sang			0.9	0.7	1.8	3.4	3	4
12	17112384	Lê Đình	Thanh								
13	16116296	Dương Tấn	Thừa								
14	17112409	Lê Ngô Thủy	Tiên								
15	17112410	Nguyễn Đức Anh	Tiến			1.9	1.2	2.0	5.1	5	1
16	17112388	Dương Thị Thanh	Trúc			2.1	1.5	2.8	6.4	6	4
17	17112389	Võ Đào Xuân	Tùng			1.4	0.9	2.6	4.9	4	9
18	17112390	Nguyễn Khắc	Vương								

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
Phòng Đào Tạo
-oOo-

Mã nhận dạng 04021

DANH SÁCH GHI ĐIỂM THEO LỚP

Học kỳ 1 - Năm học 2018 - 2019

Môn học: Anh văn 2 (213604)

Lớp: Bác sỹ Thú y Ninh Thuận (DH17TYNT) **Số tín chỉ: 3**

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ký tên	Số tờ	Đ1 ___%	Đ2 ___%	Điểm thi	Điểm T.kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ

Số lượng vắng: 05 **Hiện diện:** 13

Cán bộ coi thi 1 **Cán bộ coi thi 2** **Xác nhận của khoa/bộ môn** **Cán bộ chấm thi 1** **Cán bộ chấm thi 2**

Nguyễn Anh Hoa Tường Vân

Ngày in : 02/01/2019 14:48